TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2022/DS-PT
Ngày: 31/3/2022
V/v "Tranh chấp QSDĐ và yêu cầu hủy GCN QSDĐ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thúy Hồng

Ông Chung Văn Kết

- ***Thư ký phiên tòa***: ông Nguyễn Đức Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 429/2021/TLPT-DS ngày 13 tháng 8 năm 2021 về việc "Tranh chấp QSDĐ và yêu cầu hủy GCN QSDĐ".

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Đông.(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Trương Thanh Hùng. (có mặt)

2/ Bà Võ Thị Lan. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Tạm trú: Tổ 4, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lan và ông Hùng: ông Đồng Văn Mão, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ: Xóm 2, thôn Đông Yên, xã Yên LÂm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đồng Văn Giáp – Trưởng phòng TNMT huyện Đắk Song. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các văn bản trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đông trình bày:

Bà Nguyễn Thị Đông được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Đắk Song cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số CI 451014, ngày 16/11/2017 với diện tích 23.520m^2, thửa đất số 37a, tờ bản đồ số 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6 tiểu khu 1615, tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, với nguồn gốc Nhà nước giao đất rừng phòng hộ để bảo vệ, phát triển rừng, mục đích sử dụng là đất rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14, giấy chứng nhận thể hiện người được giao đất bị hạn chế quyền, không được chuyển quyền sử dụng đất dưới mọi hình thức.

Trước khi giao đất cho các hộ dân để trồng rừng, UBND xã Nâm N' Jang kết hợp với Hạt kiểm lâm huyện Đắk Song triển khai họp dân tại thôn 9, thôn 11 và thôn Boong Rinh nhiều lần để giao đất cho các hộ đang sử dụng đất liền kề với đất rừng để trồng rừng nhưng hộ ông Hùng cho rằng đất hiện nay không còn cây rừng nên yêu cầu giao đất để sử dụng đất với mục đích sử dụng là đất nông nghiệp, không đồng ý nhận đất để trồng rừng.

Sau khi bà Đông nhận đất để trồng rừng, thì ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan lấn chiếm đất của bà Đông được giao để sử dụng, trên đất có một số cây trồng và nhà tạm được ông Hùng tạo dựng trước đó.

Vì vậy, bà Đông khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan phải trả lại cho bà Đông diện tích đất lấn chiếm theo đơn khởi kiện là khoảng 4.000m^2. Tuy nhiên, theo kết quả đo đạc, lồng ghép diện tích thực tế so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thể hiện diện tích tranh chấp là 94,7m^2 nên bà Đông thay đổi yêu cầu khởi kiện, buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan trả diện tích 94,7m^2 nằm trong tổng diện tích đất 23.520m^2 được cấp tại Giấy chứng nhận QSDĐ số CI 451014, ngày 16/11/2017, tại thửa đất số 37a, tờ bản đồ số 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6 tiểu khu 1615, tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, đất có tứ cận như sau: Phía Đông giáp đất ông Lý, một phần giao cho bà Đông; Phía Tây giáp đất giao cho bà Đông; Phía Nam giáp đất ông Hùng, bà Lan đang sử dụng; Phía Bắc giáp đường Quốc lộ 14. Đồng thời, yêu cầu ông Trương Thanh Hùng, bà Võ Thị Lan tháo dỡ phần nhà, chặt cây cối và san lấp giếng trên diện tích đất tranh chấp, trả lại nguyên trạng cho bà Nguyễn Thị Đông để trồng rừng.

Theo lời khai của bị đơn ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:

Nguồn gốc đất mà hiện nay bà Nguyễn Thị Đông khởi kiện ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan có nguồn gốc gia đình ông Hùng khai hoang từ năm 2000 và sử dụng từ đó đến nay, tổng diện tích khai hoang hơn 4.000m^2 (bao gồm cả diện tích tranh chấp).

Năm 2006 gia đình ông Hùng xin giấy xác nhận để được đo đạc và được Chủ tịch UBND xã Nâm N'Jang xác nhận đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận QSDĐ nhưng từ đó đến nay, thửa đất trên chưa được đo đạc, chưa kê khai để được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ nên chưa có sơ đồ trong sổ địa chính.

Quá trình sử dụng đất, Hạt kiểm lâm, UBND huyện Đắk Song và một số người có thẩm quyền lập biên bản về vi phạm việc quản lý và bảo vệ rừng. Khi lập biên bản về vi phạm thì nguyện vọng gia đình ông Hùng là muốn được sử dụng đất để canh tác, buôn bán nên gia đình ông Hùng đã ký vào các biên bản vi phạm, đối với thủ tục xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế là gia đình ông Hùng không biết. Năm 2014, ông Hùng và bà Lan bị UBND huyện Đắk Song cưỡng chế 01 lần tháo dỡ nhà và chặt hết cây cối, năm 2015 thì gia đình ông Hùng trồng lại cây cối và dựng nhà trên phần đất đã bị cưỡng chế. Mặc dù bị lập biên bản vi phạm nhưng ông Hùng cho rằng đất khai hoang đã làm rẫy không còn rừng nên việc sử dụng là không trái pháp luật.

Đối với việc giao đất cho bà Đông trồng rừng, trước khi giao đất cho bà Đông thì có họp dân, các hộ dân liên quan có ý kiến là đất hộ nào giao cho hộ đó. Tuy nhiên, UBND huyện Đắk Song không thực hiện theo nội dung cuộc họp mà làm các thủ tục cấp đất cho bà Nguyễn Thị Đông. Nên ông Hùng và bà Lan không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đông.

Năm 2014, UBND huyện Đắk Song cưỡng chế đất của gia đình ông Hùng và những hộ dân gần đó, vì việc cưỡng chế đất không có quyết định thu hồi và phương án đền bù nên ông Hùng có làm đơn khiếu nại đến UBND xã Nâm N'Jang để khiếu nại, sự việc kéo dài đến năm 2017 khi chưa được giải quyết xong thì UBND huyện Đắk Song cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Đông trong đó có 94,7m^2 đất của ông Hùng, bà Lan đang sử dụng. Không đồng ý với việc UBND huyện Đắk Song cấp GCNQSD đất cho bà Nguyễn Thị Đông nên ngày 01/6/2020 ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan có đơn phản tố, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 451014, ngày 16/11/2017, tại thửa đất số 37a, tờ bản đồ số 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6 tiểu khu 1615, tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông cấp cho bà Nguyễn Thị Đông, theo biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Hùng và bà Lan yêu cầu Tòa án hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích 94,7m^2 hiện nay do ông Hùng và bà Lan sử dụng đã được cấp cho bà Nguyễn Thị Đông.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện Đắk Song, ông Đồng Văn Giáp trình bày:

Ngày 06/9/2010 UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 1366/QĐ- UBND, về việc thu hồi đất của Công ty Lâm nghiệp Đắk Song giao cho Chi cục kiểm lâm và UBND huyện Đắk Song quản lý, trong đó có diện tích đất giao cho bà Nguyễn Thị Đông.

Ngày 26/10/2015 UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 944/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án giao đất, giao rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 cho các cá nhân, hộ gia đình và nhóm hộ trên địa bàn xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Ngày 28/8/2017 UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 1211/QĐ-UBND về việc giao đất, giao rừng. Trong đó giao bà Nguyễn Thị Đông diện tích 2,352 ha để sử dụng vào mục đích bảo vệ và phát triển rừng.

Ngày 16/11/2017 UBND huyện Đắk Song ban hành Quyết định số 1137/QĐ-UBND về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Đông được giao rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 để bảo vệ, phát triển rừng tại xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông đồng thời cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số CI 451014 cho bà Nguyễn Thị Đông với diện tích 23.520m^2, thuộc thửa đất số 37a, tờ bản đồ số 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6 tiểu khu 1615, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông với mục đích sử dụng, đất rừng phòng hộ (cảnh quan Quốc lộ 14).

Về trình tự thủ tục UBND huyện Đắk Song giao đất, giao rừng để sử dụng vào mục đích bảo vệ và phát triển rừng và cấp GCNQSD đất cho bà Nguyễn Thị Đông đúng theo quy định pháp luật.

Theo lời khai của những người làm chứng, bà Trần Thị Vân; bà Phạm Thị Minh; bà Lê Thị Lài; bà Vũ Thị Nga; bà Bùi Thị Hương; bà Lê Thị Thu Thiêm; bà Trần Thị Tươi có trong hồ sơ vụ án:

Việc tranh chấp như thế nào thì các chị không rõ nhưng quá trình sinh sống gần đó thì biết được nguồn gốc đất gia đình ông Hùng khai hoang và sử dụng từ trước cho đến nay. Bà Nguyễn Thị Đông mới đến tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song để sinh sống. Việc ông Hùng và bà Lan sử dụng hợp pháp hay không thì những người làm chứng không biết. Tại thời điểm giao đất, giao rừng thì chính quyền địa phương và Hạt kiểm lâm huyện Đắk Song có họp dân, ông Hùng cũng như các hộ dân liền kề đều có tham gia nhưng có nguyện vọng ai khai hoang thì giao lại cho người đó sử dụng và cấp đất theo quy định của luật đất đai vì lý do đất đã làm nhà ở và trồng cây cối không còn đất rừng. Nay bà Đông được giao đất để trông coi quản lý và trồng rừng những người làm chứng không đồng ý.

Người làm chứng anh Trương Minh Vương trình bày: Diện tích đất mà bà Đông đang khởi kiện có nguồn gốc khai hoang từ năm 2000, vào ngày 16/10/2008 ông Hùng và bà Lan có nhờ anh Vương lên UBND xã Nâm N'Jang xác nhận để làm nhà. Diện tích đất này là tài sản của ông Hùng và bà Lan không liên quan đến anh Vương, lý do là anh Vương không ở đây mà đi làm ăn xa. Việc đất này có bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính không thì anh Vương không được biết. Trong vụ án này, anh Vương yêu cầu Tòa án căn cứ vào các chứng cứ ông Hùng cung cấp giải quyết đảm bảo quyền lợi cho cha, mẹ anh theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

Căn cứ khoản 9 Điều 26, Điều 34, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 3 Điều 155 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 105; Điều 136 của Luật đất đai năm 2013; Điều 33; Điều 68 Nghị định số:

năm 2002; 02 cây vông trồng năm 2014 và san lấp 01 giếng đào sâu 32,5m"đầỏ;

43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đông.

Buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan trả lại bà Nguyễn Thị Đông diện tích đất là 94,7m^2, trong tổng diện tích đất 23.520m^2 được cấp tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 451014, ngày 16/11/2017, thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6, tiểu khu 1615, tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, *(có tứ cận: Phía Đông giáp đất ông Lý, một phần giáp đất giao cho bà Đông, cạnh dài 22,45m; Phía Tây giáp đất giao cho bà Đông, cạnh dài 2,45m; Phía Nam giáp đất ông Hùng, bà Lan đang sử dụng, cạnh dài 42,68m (21,27m + 21,48m); Phía Bắc giáp đường Quốc lộ 14, cạnh dài 26m).*

Buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan tháo dỡ 01 phần nhà tạm có diện tích 25,165m^2 *(có tứ cận Phía Đông giáp đất ông Hùng, bà Lan đang sử dụng, cạnh dài: 2,7m; Phía Tây giáp đất của bà Đông được cấp, cạnh dài 5,8m; Phía Nam giáp đất ông Hùng, cạnh dài: 2,8m; Phía Bắc giáp đất tranh chấp, hướng ra đường quốc lộ 14, cạnh dài 5,8m)* nằm một phần trong tổng diện tích nhà tạm 28,42m^2, nhà xây gạch tường 10, không tô, mái lợp tôn, nền xi măng, cao 2,2m, xây dựng năm 2016; chặt bỏ toàn bộ cây cối trên diện tích đất 94,7m^2 gồm 25 cây chuối đang trưởng thành; 03 cây mít trồng năm 2005-2006; 02 cây bơ trồng năm 2014-2015; 01 cây gòn trồng năm 2015; 01 cây bưởi trồng năm 2014; 01 cây ổi trồng năm 2006; 01 cây xoài trồng năm 2006; 01 cây bạch đàn trồng năm 2002; 02 cây vông trồng năm 2014 và san lấp 01 Giếng đào sâu 32,5m đào năm 2002, có nắp đậy bằng bê tông, đường kính l,2m, có xây thành cao 20cm.

Kèm theo là bản đo đạc hiện trạng thửa, đất và lồng ghép bản đồ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/01/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Song.

2/ Không chấp nhận đơn phản tố của ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan về việc yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 451014, thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ 02, tiểu khu 1615, được Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 16/11/2017 tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mang tên bà Nguyễn Thị Đông.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Võ Thị Lan (đồng bị đơn trong vụ án) kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử không công nhận 94,7m^2 đất tranh chấp cho bà Nguyễn Thị

Đông là không đúng quy định pháp luật, nên bà kháng cáo yêu cầu xem xét lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bà Lan và người đại diện theo ủy quyền cho bà Lan (ông Đồng Văn Mão) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như trên.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lan, ông Hùng cho rằng về trình tự cũng như thủ tục mà UBND huyện Đắk Song cấp QSDĐ cho bà Nguyễn Thị Đông là không đúng về trình tự và thủ tục, như: đất ông Hùng bà Lan đang đang quản lý, đất có tranh chấp mà UBND lại cấp cho bà Đông là không đúng; Luật sư còn cho rằng bà Lan có nhờ luật sư bảo vệ tại tòa án cấp sơ thẩm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử không có luật sư bảo vệ cho bà Lan là vi phạm tố tụng, đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết đúng quy định pháp luật, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bà Võ Thị Lan, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối với đơn kháng cáo của bà Võ Thị Lan được làm và nộp trong thời hạn luật định nên đây là kháng cáo hợp lệ.

[2] Xét về nội dung vụ án thì thấy:

- Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đông cho rằng ngày 16/11/2017 UBND huyện Đắk Song cấp 23.520m^2 đất thuộc thửa số 37a, tờ bản đồ số 2, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6 tiểu khu 1615 tại thông Boong Rinh, xã Nâm N'Jang huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông trong đó có 94,7m^2 đất nêu trên cho bà.

Về phía ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan thì cho rằng năm 2000 ông Hùng bà Lan khai hoang hơn 4.000m^2 đất trong đó có 94,7m^2 đất tranh chấp nêu trên. Ông Hùng bà Lan có xây nhà, đào giếng nước ở trên phần đất này. UBND cấp quyền sử dụng đất diện tích 23.520m^2 cho bà Đông trong đó có 94,7m^2 đất mà ông Hùng bà Lan đang sử dụng. Việc UBND cấp 94,7m^2 đất tranh chấp nêu trên cho bà Đông là không đúng nên ông Hùng, bà Lan phản tố yêu cầu hủy một phần GCN QSDĐ mà UBND đã cấp cho bà Đông đối với phần diện tích 94,7m^2 đất tranh chấp hiện do ông bà đang sử dụng.

Phía UBND huyện Đắk Song do ông Đồng Văn Giáp đại diện theo ủy quyền thì cho rằng cả bà Đông và ông Hùng, bà Lan trước đây có chiếm đất của công ty Lâm nghiệp Đắk Song quản lý. Thực hiện theo tinh thần giao đất cho những người có chiếm đất để thực hiện việc trồng rừng, nên ngày 26/10/2015 UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 944/QĐ-UBND về việc phê duyệt giao đất cho các hộ dân tiếp tục quản lý để trồng rừng. Dựa trên các đơn xin nhận đất của người dân, việc xét đề nghị giao đất của UBND xã Nâm N'Jang, ngày 28/8/2017 UBND huyện Đắk Song có Quyết định số 1211/QĐ-UBND giao 2,532 ha đất cho bà Nguyễn Thị Đông quản lý sử dụng để trồng rừng và ngày 16/11/2017 UBND cấp GCN QSDĐ số CI 451014 cấp 23.520m^2 đất cho bà Đông. Việc UBND cấp QSDĐ cho bà Đông nêu trên là đúng, nên UB không đồng ý theo yêu cầu phản tố của ông Hùng, bà Lan đòi hủy một phần GCN QSDĐ cấp cho bà Nguyễn Thị Đông nêu trên.

HĐXX xét thấy:

Cả bà Đông và ông Hùng, bà Lan trước đây có chiếm đất của công ty Lâm nghiệp Đắk Song quản lý. UBND huyện Đắk Song có ra quyết định xử phạt vi phạm hành

chính đối với bà Đông, ông Hùng, bà Lan và ra quyết định buộc tháo dỡ công trình, cây trồng trên đất.

Đối với phần đất ông Hùng, bà Lan chiếm được công ty Lâm nghiệp Đắk Song lập biên bản các lần như: ngày 22/3/2006; ngày 12/10/2007; ngày 01/01/2008; ngày 19/01/2009; ngày 19/02/2009; ngày 04/3/2010. Ngày 28/4/2009 UBND huyện Đắk Song có quyết định số 476/QĐ-UBND xử phạt hành chính đối với ông Hùng bà Lan số tiền 500.000 đồng và buộc tháo dỡ công trình, cây trồng trên đất; Ngày 12/6/2009 UBND có quyết định số 909/QĐ-UBND về việc cưỡng chế buộc tháo dỡ công trình trên đất; Ngày 02/10/2013 UBND huyện Đắk Song có quyết định số 1080/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả buộc tháo dỡ công trình trên đất; Ngày 11/11/2013 UBND huyện Đắk Song có quyết định số 1310/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số 1080/QĐ-UBND như trên. Do ông Hùng bà Lan khóa cửa nhà nên đoàn cưỡng chế bẻ khóa, thống kê tài sản bị cưỡng chế, giao tài sản bị cưỡng chế cho bà Lan quản lý (theo sự thừa nhận của người đại diện cho bà Lan tại phiên tòa).

Sau khi UBND huyện Đắk Song quản lý đất do UBND tỉnh Đắk Nông giao thì ngày 26/11/2015 UBND huyện Đắk Song ban hành quyết định số 944/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án giao đất, giao rừng phòng hộ cảnh quan Quốc lộ 14 cho cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn xã Nâm N'Jang theo đơn xin nhận đất của các hộ dân được xã Nâm N'Jang phê duyệt đề xuất, nên ngày 28/8/2017 UBND huyện Đắk Song có quyết định số 1211/QĐ-UBND về việc giao đất và quyết định số 1137/QĐ-UBND về việc cấp GCN QSDĐ cho bà Nguyễn Thị Đông. Theo hồ sơ thì bà Nguyễn Thị Đông có đăng ký xin nhận đất để trồng rừng, còn phía ông Hùng, bà Lan thì không có đăng ký xin nhận đất để trồng rừng nên UBND huyện Đắk Song ra quyết định giao đất cho bà Đông trong đó có 94,7m^2 đất tranh chấp như trên. Việc UBND huyện Đắk Song cấp quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Đông như trên là đúng theo trình tự, thủ tục cấp QSDĐ, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử công nhận 94,7m^2 đất tranh chấp nêu trên được UBND huyện Đắk Song cấp QSDĐ cho bà Đông là thuộc quyền sử dụng của bà Đông; Xử buộc ông Hùng bà Lan phải tháo dỡ công trình, cây trồng trên đất để giao lại phần đất nêu trên cho bà Đông là có căn cứ.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hùng bà Lan cho rằng đất ông Hùng bà Lan đang quản lý, có tranh chấp mà UBND lại cấp QSDĐ cho bà Đông là không đúng theo trình tự cấp đất. HĐXX xét thấy: vào thời điểm trên thì đất đang do UBND huyện Đắk Song quản lý, chưa cấp cho ai, ông Hùng bà Lan không có quyền quản lý, sử dụng phần đất trên. Do ông Hùng bà Lan không có đơn xin nhận đất để trồng rừng vào thời điểm trên nên UBND không xét giao đất cũng như cấp QSDĐ cho ông Hùng bà Lan là đúng.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hùng bà Lan còn cho rằng ông Hùng bà Lan có yêu cầu Luật sư tham gia bảo vệ quyền lợi cho ông bà tại Tòa án cấp sơ thẩm, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không có luật sư nên đề nghị hủy án sơ thẩm để xét xử sơ thẩm lại. HĐXX xét thấy: sau khi bản án phúc thẩm do Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song để xét xử sơ thẩm lại, thì khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết lại vụ án ông Hùng bà Lan không có yêu cầu luật sư bảo vệ quyền lợi cho mình, luật sư cũng không có làm thủ tục đăng ký bảo vệ cho ông Hùng bà Lan khi giải quyết lại tại cấp sơ thẩm, nên Tòa án cấp sơ

thẩm xác định ông Hùng bà Lan không có nhờ luật sư bảo vệ quyền lợi và xét xử như trên là đúng, nên cũng không chấp nhận theo đề nghị của luật sư để hủy bản án sơ thẩm.

Do bản án sơ thẩm xét xử như trên là đúng, nên HĐXX không chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bà Võ Thị Lan.

- Chấp nhận theo quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bà Võ Thị Lan thuộc diện được miễn án phí nên miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Lan.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Võ Thị Lan.

- Giữ nguyên bản án sơ thẩm xử.

[2] - Căn cứ khoản 9 Điều 26, Điều 34, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 3 Điều 155 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 105; Điều 136 của Luật đất đai năm 2013; Điều 33; Điều 68 Nghị định số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đông.

- Buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan trả lại bà Nguyễn Thị Đông diện tích đất là 94,7m^2, trong tổng diện tích đất 23.520m^2 được cấp tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 451014, ngày 16/11/2017, thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ 02, thuộc khoảnh 5, khoảnh 6, tiểu khu 1615, tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, *(có tứ cận: Phía Đông giáp đất ông Lý, một phần giáp đất giao cho bà Đông, cạnh dài 22,45m; Phía Tây giáp đất giao cho bà Đông, cạnh dài 2,45m; Phía Nam giáp đất ông Hùng, bà Lan đang sử dụng, cạnh dài 42,68m (21,27m + 21,48m); Phía Bắc giáp đường Quốc lộ 14, cạnh dài 26m).*

- Buộc ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan tháo dỡ một phần nhà tạm có diện tích 25,165m^2 *(có tứ cận Phía Đông giáp đất ông Hùng, bà Lan đang sử dụng, cạnh dài: 2,7m; Phía Tây giáp đất của bà Đông được cấp, cạnh dài 5,8m; Phía Nam giáp đất ông Hùng, cạnh dài: 2,8m; Phía Bắc giáp đất tranh chấp, hướng ra đường quốc lộ 14, cạnh dài 5,8m)* nằm một phần trong tổng diện tích nhà tạm 28,42m^2, nhà xây gạch tường 10, không tô, mái lợp tôn, nền xi măng, cao 2,2m, xây dựng năm 2016; chặt bỏ toàn bộ cây cối trên diện tích đất 94,7m^2 gồm 25 cây chuối đang trưởng thành; 03 cây mít trồng năm 2005-2006; 02 cây bơ trồng năm 2014-2015; 01 cây gòn trồng năm 2015; 01 cây bưởi trồng năm 2014; 01 cây ổi trồng năm 2006; 01 cây xoài trồng năm 2006; 01 cây bạch đàn trồng năm 2002; 02 cây vông trồng năm 2014 và san lấp 01 Giếng đào sâu 32,5m đào năm 2002, có nắp đậy bằng bê tông, đường kính l,2m, có xây thành cao 20cm.

Kèm theo là bản đo đạc hiện trạng thửa, đất và lồng ghép bản đồ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/01/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đắk Song.

2/ Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trương Thanh Hùng và bà Võ Thị Lan về việc yêu cầu hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 451014, thuộc thửa đất số 37, tờ bản đồ 02, tiểu khu 1615, được Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song cấp ngày 16/11/2017 tọa lạc tại thôn Boong Rinh, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mang tên bà Nguyễn Thị Đông.

- Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đã xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bà Võ Thị Lan không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm (do bà Lan thuộc diện được miễn nộp án phí).

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/3/2022.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao;
– VKSNDCC tại TP.HCM;
– TAND tỉnh Đắk Nông;
– VKSND tỉnh Đắk Nông;
– Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
– Các đương sự;
– Lưu, (NĐT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Chánh Trung